

Bản án số: 84/2024/DS-ST
Ngày 20-12-2024.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hoàng Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Còn.
- Bà Mai Thị Bỉ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Xuân Quyên là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 197/2024/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2024/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 100/2024/QĐST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Tổ chức tài chính vi mô trách nhiệm hữu hạn một thành viên cho người người nghèo tự tạo việc làm.

Tên viết tắt: Tổ chức tài chính vi mô CEP.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Văn T; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn G; Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh B.

(Văn bản ủy quyền số 239/GUQ-CEP ngày 23 tháng 4 năm 2024)

Ông Lê Văn G ủy quyền lại cho: Bà Phạm Thị H, là Tổ trưởng tín dụng – Chi nhánh B.

(Văn bản ủy quyền số 159/GUQ-CEPBL ngày 11 tháng 7 năm 2024)

Địa chỉ chi nhánh: Số B, đường L, Khu phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

2. Bị đơn:

- Bà Văn Thị Lệ C, sinh năm 1993;

- Bà Bùi Thị Hồng C1, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Số B, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An.

(Bà H có mặt; bà C, bà C1 vắng mặt không rõ lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 7 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Tổ chức tài chính vi mô CEP do bà Phạm Thị H là người đại diện trình bày:

Ngày 04 tháng 01 năm 2023, bà Văn Thị Lệ C đã có văn bản “Đề nghị vay vốn” tại Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh B, đề nghị vay số tiền 20.000.000 đồng, bà Bùi Thị Hồng C1 là mẹ của bà Văn Thị Lệ C có ký tên tại mục “Người đồng trả nợ”. Đến ngày 20 tháng 02 năm 2023, bà Văn Thị Lệ C ký kết hợp đồng vay vốn với Tổ chức tài chính vi mô CEP - Chi nhánh B, vay số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 0,76%/tháng, thời hạn vay 10 tháng, phương thức hoàn trả: trả vốn và lãi hàng tháng. Tổng số tiền lãi bà C phải trả sau 10 tháng là 760.000 đồng, tổng số tiền vốn và lãi bà C phải trả cho Tổ chức CEP đến ngày tắt toán theo Hợp đồng vay vốn thỏa thuận (ngày 16 tháng 12 năm 2023) là 10.760.000 đồng. Từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 đến ngày 23 tháng 02 năm 2024, bà C đã trả số tiền 5.401.046 đồng (trong đó vốn gốc là 5.021.046 đồng, tiền lãi là 380.000 đồng). Vì đã qua ngày tắt toán là ngày 16 tháng 12 năm 2023 nhưng bà C không trả thêm khoản tiền nào nên Tổ chức tài chính vi mô CEP khởi kiện yêu cầu bà Văn Thị Lệ C và bà Bùi Thị Hồng C1 liên đới trả số tiền vốn vay là 4.978.954 đồng và tiền lãi là 380.000 đồng, tổng cộng là 5.358.954 đồng và không yêu cầu tính thêm lãi phát sinh ngoài số tiền 5.358.954 đồng.

Trong suốt quá trình tố tụng, các bị đơn bà Văn Thị Lệ C và bà Bùi Thị Hồng C1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án thể hiện yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nhưng bà C và bà C1 không có yêu cầu phản tố, hay ý kiến phản đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vụ án đã được Tòa án tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có mặt và trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bà Văn Thị Lệ C, yêu cầu bà Văn Thị Lệ Chi T1 số tiền còn nợ là 5.358.954 đồng, trong đó số tiền vốn vay còn nợ là 4.978.954 đồng và tiền lãi là 380.000 đồng. Nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với bà Bùi Thị Hồng C1, không yêu cầu bà Bùi Thị Hồng C1 phải liên đới với bà Văn Thị Lệ Chi T1 nợ cho nguyên đơn. Nguyên đơn không yêu cầu bà Chi trả tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023 và không yêu cầu bà C chịu tiền lãi chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng. Các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tổ chức tài chính vi mô CEP khởi kiện yêu cầu bà Văn Thị Lệ C và bà Bùi Thị Hồng C1 liên đới trả tiền nợ vay và tiền lãi theo thỏa thuận tại Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023. Tổ chức tài chính vi mô CEP là tổ chức tín dụng theo quy định tại khoản 38 Điều 4 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024. Các bị đơn hiện đang cư trú tại xã B, huyện T, tỉnh Long An theo xác nhận của Công an xã B, huyện T, tỉnh Long An. Như vậy, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được do đại diện nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Vì vậy, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 2 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu bà Bùi Thị Hồng C1 cùng liên đới trả nợ với bà Văn Thị Lệ C, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng Dân sự đình chỉ xét xử đối với một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Các bị đơn bà Văn Thị Lệ C và bà Bùi Thị Hồng C1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt các bị đơn.

[3] Về giao nộp chứng cứ: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không giao nộp tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án nên Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, thấy rằng: Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023 được ký kết do các bên hoàn toàn tự nguyện và có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nội dung hợp đồng phù hợp quy định pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên có hiệu lực kể từ thời điểm giao kết, các bên phải thực hiện theo các điều khoản được ghi trong hợp đồng. Bị đơn vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng và không có ý kiến phản đối với lời trình bày và yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên đây là sự kiện không phải chứng minh theo quy định của khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bà Văn Thị Lệ C đã vi phạm kỳ trả nợ theo Điều 4 của Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023. Vì bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo điểm c khoản 2 Điều 6 của Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023 nên cần buộc bà Văn Thị Lệ C có nghĩa vụ trả cho Tổ chức Tài chính vi mô CEP số tiền vốn vay còn nợ là 4.978.954 đồng. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bà Văn Thị Lệ Chi T1 số tiền lãi là 380.000 đồng và không yêu cầu tính lãi phát sinh thêm là phù hợp theo lãi suất thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023 nên được chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày nguyên đơn không yêu cầu bà C phải chịu tiền lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong số tiền theo lãi suất thỏa thuận tại Điều 3 của Hợp đồng vay vốn ngày 20 tháng 02 năm 2023 và không yêu cầu bà C phải trả tiền lãi chậm thi hành án theo lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Trên nguyên tắc tôn trọng quyền tự quyết định và tự định đoạt của đương sự trong giải quyết án dân sự theo quy định tại Điều 5 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn, không buộc bị đơn phải chịu khoản lãi phát sinh sau ngày xét xử sơ thẩm và lãi chậm thi hành án.

[6] Từ những phân tích trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bà Văn Thị Lệ C có cơ sở nên được chấp nhận, buộc bà Văn Thị Lệ C có nghĩa vụ trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền vốn vay còn nợ là 4.978.954 đồng và tiền lãi là 380.000 đồng, tổng cộng là 5.358.954 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi tám nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng). Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bà Bùi Thị Hồng C1.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 6, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7.1] Buộc bà Văn Thị Lệ C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho nguyên đơn.

[7.2] Tổ chức tài chính vi mô CEP không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện được Hội đồng xét xử chấp nhận, hoàn trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009749 ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 5, khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 96, Điều 92, Điều 177, Điều 179, Điều 227, Điều 228, Điều 244, Điều 483 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 4, Điều 100, Điều 103 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; Điều 6, Điều 26, của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với bà Văn Thị Lệ C.

Buộc bà Văn Thị Lệ C phải trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền vốn vay còn nợ là 4.978.954 đồng và tiền lãi là 380.000 đồng, tổng cộng là 5.358.954 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi tám nghìn chín trăm năm mươi bốn đồng).

2. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của Tổ chức tài chính vi mô CEP về yêu cầu bà Bùi Thị Hồng C2 cùng liên đới trả nợ với bà Văn Thị Lệ C.

3. Về án phí:

Buộc bà Văn Thị Lệ C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Tổ chức tài chính vi mô CEP không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Tổ chức tài chính vi mô CEP số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009749 ngày 22 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

5. Án xử sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- Chi cục THADS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Huỳnh Thị Hoàng Dung